

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 42/2026/TLST- HNGĐ, ngày 23 tháng 02 năm 2026 về việc: “*Ly hôn, tranh chấp nuôi con*” giữa:

- **Nguyên đơn:** Anh **Nguyễn Thế V**, sinh ngày 02/04/1991. Căn cước công dân số: 038091045723 Cấp ngày 10/05/2021, nơi cấp: **Cục Q**

Địa chỉ: **Thôn L, xã I, tỉnh Quảng Ngãi.**

- **Bị đơn:** Chị **Nguyễn Thị Thanh T**, sinh ngày 23/06/1995. Căn cước công dân số: 052195013329 Cấp ngày 09/05/2021, nơi cấp: **Cục Q**

Địa chỉ: **tổ D, P, tỉnh Quảng Ngãi.**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, 397 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 03 năm 2026.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 03 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh **Nguyễn Thế V** và chị **Nguyễn Thị Thanh T**.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Anh **Nguyễn Thế V** và chị **Nguyễn Thị Thanh T** thỏa thuận - thuận tình ly hôn.

Về con chung: Giao con chung là cháu **Nguyễn Minh P** sinh ngày 02/10/2024 cho chị **Nguyễn Thị Thanh T** có trách nhiệm trực tiếp nuôi dưỡng,

chăm sóc giáo dục đến khi con đủ 18 tuổi và có khả năng tự lập được.

Về cấp dưỡng: Anh Nguyễn Thế V đóng tiền cấp dưỡng nuôi con 3.000.000 đồng/tháng vào trước ngày 15 hàng tháng, kể từ tháng 04/2026.

Trách nhiệm do chậm cấp dưỡng: Căn cứ điều 357 Bộ luật dân sự kể từ ngày đến hạn cấp dưỡng và chị Nguyễn Thị Thanh T có đơn yêu cầu thi hành án khoản tiền cấp dưỡng nêu trên, mà anh Nguyễn Thế V không thi hành hoặc thi hành không đủ khoản tiền cấp dưỡng nêu trên, thì phải chịu lãi suất đối với số tiền chậm cấp dưỡng theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Anh Nguyễn Thế V có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở, không ai được lạm dụng việc thăm nom con chung để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

Tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết;

3. Về án phí: Căn cứ Khoản 3 Điều 144; Điều 147 Bộ Luật tố tụng dân sự; Điểm a khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Anh Nguyễn Thế V nhận chịu toàn bộ tiền án phí ly hôn sơ thẩm số tiền là 150.000đ được trừ vào số tiền 300.000 đồng Anh Nguyễn Thế V đã nộp tạm ứng tiền án phí. Hoàn trả lại cho Anh Nguyễn Thế V số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) theo biên lai số 0000662 ngày 13/02/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ngãi.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- Đương sự;
- VKSND Khu vực 7;
- Phòng THADS Khu vực 7;
- UBND phường Kon Tum;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Như Mai